CHỦ TỊCH NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1649/QĐ-CTN

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho nhập quốc tịch Việt Nam

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 103 và Điều 106 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội khóa X, kỳ họp thứ 10;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 75/TTr-CP ngày 16/4/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho nhập quốc tịch Việt Nam đối với 166 cá nhân có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các cá nhân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Trương Tấn Sang

DANH SÁCH
NGƯỜI KHÔNG QUỐC TỊCH CƯ TRÚ TẠI TỈNH BÌNH DƯƠNG ĐƯỢC NHẬP QUỐC TỊCH VIỆT NAM

(Kèm theo Quyết định số 1649/QĐ-CTN ngày 12 tháng 10 năm 2012 của Chủ tịch nước)

STT	Họ và tên	Tên gọi Việt Nam	Giới tính		Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Thời gian nhập cảnh vào Việt Nam
			Nam	Nữ				
1	Bo Sim	Bồ Sìm		x	1937	Campuchia	1/68 Lô A	1979
2	Chau Kiem Phung	Châu Kiêm Phụng		x	17/02/1970	Campuchia	36/24 Lô D	1975
3	Chia Duc Liên	Chia Dục Liên		x	12/6/1966	Campuchia	29[b] lô P	1975
4	Chia Duc Phan	Chia Duc Phấn		x	20/9/1969	Campuchia	29 [b] lô P	1975
5	Dam Quoc Dong	Đàm Quốc Đông	x		15/8/1946	Campuchia	41/208 Lô H	1975
6	Dam Tu Phuong	Đàm Tú Phương		x	02/11/1984	Việt Nam	41/208 Lô H	
7	Dương Kim Chai	Dương Kim Chai	x		08/9/1984	Việt Nam	60 Lô B	
8	Ear Choi Nhiep	Choi Nhiếp		x	16/4/1923	Campuchia	171/55 Lô H	1975
9	Ha Boi Thi	Hạ Bội Thi		x	03/12/1969	Campuchia	95 Lô C	1975
10	Huy Lam Muoi	Huy Lâm Muội		x	22/10/1981	Việt Nam	91B lô D	
11	Huynh Ngo	Huỳnh Ngọc Nga		x	01/01/1942	Campuchia	34/147 Lô A	1975
12	Huynh Sai Phan	Huỳnh Bình		x	05/5/1948	Campuchia	59 lô C	1975
13	Khuong Xiu Phương	Khương Xíu Phương		x	23/3/1949	Campuchia	280B lô H8	1975
14	Lai Phuong Lang	Lại Phương Lan		x	22/9/1940	Campuchia	44 lô A	1979
15	Lai Y Khung	Lai Ý Khung		x	21/12/1976	Campuchia	137 lô B4	1979

STT	Họ và tên	Tên gọi Việt Nam	Giới tính		Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Thời gian nhập cảnh vào Việt Nam
			Nam	Nữ				
16	Lam Le Hoa	Lâm Lệ Hoa		x	07/8/1982	Việt Nam	175 lô B	
17	Lam Le Quan	Lâm Lệ Quân		x	27/01/1984	Việt Nam	175 lô B	1979
18	Lim Meao Cheng	Lâm Diệu Thanh		x	27/3/1952	Campuchia	175 lô B	1979
19	Lim Meao Loun	Lâm Diệu Loan		x	22/7/1948	Campuchia	175 lô B	1979
20	Lim Sui Bay	Lâm Tú My		x	16/8/1924	Campuchia	129 lô D	1979
21	Lim Van Nary	Lâm Vân Nary		x	28/10/1944	Campuchia	135 lô B	1975
22	Ly Ngoc Thuy	Lý Ngọc Thúy		x	04/02/1959	Campuchia	Số 2 lô B	1975
23	Lu Xuong	Lu Xương		x	04/12/1971	Campuchia	61E	1975
24	Luc Suc Yen	Lục Thục Anh		x	18/7/1971	Campuchia	34/147 Lô A	1975
25	Luu Yen Penh	Lưu Quế Thanh		x	25/9/1979	Việt Nam	135 lô B	
26	Ly Hong	Lý Kim Hồng	x		30/01/1980	Việt Nam	82 lô B	
27	Ly Kim Yen	Hà Kim Yến		x	07/7/1986	Việt Nam	Số 2 lô P	
28	Ma Hong	Mã Chấn Phong	x		01/7/1959	Campuchia	29 lô A	1975
29	Muc Song Lai	Lý Song Lai	x		1978	Việt Nam	97 lô A	
30	Nguyen Thi Lan	Nguyễn Thị Lan		x	11/02/1989	Việt Nam	43E/45H, Lô H	
31	Ong Chu	Ong Ngọc Bảo Châu		x	14/6/1962	Campuchia	60 Lô C	1980
32	Ong Quoc Chuong	Ôn Quốc Chương	x		30/11/1963	Campuchia	4 lô P	1975
33	Phan Van Phat	Phan Văn Phát	x		1936	Campuchia	43 lô B	1975
34	Phung Phuoi	Phùng Cẩm Bồi	x		15/10/1967	Campuchia	90B lô B	1979

STT	Họ và tên	Tên gọi Việt Nam	Giới tính		Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Thời gian nhập cảnh vào Việt Nam
			Nam	Nữ				
35	Phung Sao Ha	Phùng Sao Hà		x	12/12/1965	Campuchia	5A lô B1	1979
36	Sanh Diep Sy	Sanh Diệp Sỹ		x	06/6/1984	Việt Nam	08 Lô A	
37	Seng So Phan	Hứa An Minh	x		16/12/1974	Campuchia	165 lô D	1975
38	Sok Kha	Liễu Ngọc Phụng		x	14/8/1973	Campuchia	181 lô B5	1975
39	Sok Qui Ving	Liễu Qui Vinh	x		1981	Việt Nam	181 lô B5	
40	Tran Luon Hoc	Trần Văn Phúc	x		15/4/1969	Campuchia	B25/97 Lô H	1979
41	Tang Hoa	Tăng Hoa	x		27/10/1956	Campuchia	2 Lô B	1975
42	Tang Ngoc	Tăng Ngọc		x	27/11/1980	Việt Nam	116 Lô A	
43	Tang Then Then	Trần Đình Đình		x	31/8/1983	Việt Nam	19A/29lô B	
44	Tea Sok Tieng	Tea Sok Tieng		x	14/8/1953	Campuchia	19A/29 lô B	1979
45	Thang Din	Thang Din	x		08/8/1965	Campuchia	19 lô P	1975
46	To Phoi Linh	Tô Phối Linh		x	12/9/1988	Việt Nam	148 lô N	
47	Trần Hài Hùng	Trần Quốc Hùng	x		06/3/1991	Việt Nam	137 lô A	
48	Tran Ngoc Anh	Trần Ngọc Anh		x	28/01/1931	Campuchia	53 lô D2	1975
49	Tran Phung Van	Trần Phụng Vân		x	02/11/1935	Campuchia	17A Lô A	1975
50	Tran Quang	Trần Quang	x		07/9/1967	Campuchia	64 Lô C	1975
51	Tran Van Hoa	Trần Văn Hòa	x		17/11/1943	Campuchia	41 lô A	1975
52	Tran Van Hoa	Trần Văn Hòa	x		22/12/1971	Campuchia	137 lô A	1975
53	Tran Van Phuc	Trần Văn Phúc	x		12/8/1975	Việt Nam	41 Lô A	

STT	Họ và tên	Tên gọi Việt Nam	Giới tính		Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Thời gian nhập cảnh vào Việt Nam
			Nam	Nữ				
54	Tran Van Suong	Trần Văn Sương	x		03/3/1968	Campuchia	10 lô A	1975
55	Tran Vi Khanh	Trần Vi Khánh		x	27/01/1964	Campuchia	51 Lô C	1975
56	Trinh Hac	Trịnh Hạc		x	20/10/1933	Campuchia	48 lô C	1975
57	Truong Luc Cheng	Trương Lục Cheng	x		29/02/1944	Campuchia	45 lô D	1975
58	Va Hoa (Giang Hoa)	Giang Hòa	x		15/5/1935	Campuchia	50B lô D	1979
59	Va Loang Binh	Giang Loang Bình		x	13/11/1973	Campuchia	50b lô D	1979
60	Va Loang Yeu	Giang Loang Yến		x	10/9/1971	Campuchia	50b lô D	1979
61	Va Sang Xe	Giang Song Xe	x		09/4/1988	Việt Nam	50b lô D	
62	Bồ Huệ Ngọc Ánh	Bồ Huệ Ngọc Ánh		x	22/10/2003	Việt Nam	31-32 Lô P	
63	Bồ Huệ Thanh Ngân	Bồ Huệ Thanh Ngân		x	29/8/2005	Việt Nam	31-32 Lô P	
64	Chai Lim Syu My	Chai Lim Syu Mỹ		x	08/6/1995	Việt Nam	60 lô A	
65	Châu Lệ Phụng	Châu Lệ Ngọc		x	19/4/1997	Việt Nam	65 lô C	
66	Châu Lệ Thuyền	Châu Lệ Linh		x	11/4/1994	Việt Nam	65 lô C	
67	Châu Tuấn Hùng	Châu Tuấn Phát	x		09/6/1995	Việt Nam	65 lô C	
68	Châu Vinh Quang	Châu Vinh Quang	x		25/4/1993	Việt Nam	58 Lô C	
69	Chhor Cẩm Hải	Hứa Cẩm Hải	x		21/5/2000	Việt Nam	115 lô C3	
70	Chu Thuc Van	Châu Thục Vân		x	01/12/1997	Việt Nam	28 Lô P	
71	Đỗ Duyên Dinh	Đỗ Duyên Dinh		x	02/8/2002	Việt Nam	53/3E Lô H	
72	Do Duyen Han	Đỗ Duyên Hân		x	08/8/2004	Việt Nam	53/3E Lô H	

STT	Họ và tên	Tên gọi Việt Nam	Giới tính		Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Thời gian nhập cảnh vào Việt Nam
			Nam	Nữ				
73	Do Sieu Ly	Đỗ Siêu Ly		x	08/3/1992	Việt Nam	53/3E lô H	
74	Duong Thanh Kiệt	Dương Thanh Kiệt	x		1993	Việt Nam	84 lô A	
75	Ea Chí Thuận	Dương Chí Thuận	x		14/11/2000	Việt Nam	84 lô A	
76	Ea Ngoc Diep	Dương Ngọc Điệp		x	26/4/1995	Việt Nam	84 lô A	
77	Fong Thắng	Fồng Thắng	x		11/10/2006	Việt Nam	175 lô D	
78	Ha Gia Thuan	Hà Gia Thuận	x		18/4/2005	Việt Nam	29/156 lô A	
79	Ha My Phương	Hà Mỹ Phương		x	14/01/1997	Việt Nam	82 lô D	
80	Ha Quoc Chuong	Hà Quốc Chương	x		16/11/1992	Việt Nam	04 lô D	
81	Ha Phoi Nhi	Hà Phối Nhi		x	26/10/1998	Việt Nam	29/156 lô A	
82	Hua Tiểu Hui	Hua Tiểu Hui		x	02/7/1996	Việt Nam	89 Lô A3	
83	Hua Tiểu Minh	Hua Tiểu Minh	x		12/10/1998	Việt Nam	89 Lô A3	
84	Huynh Ngọc My	Huynh Ngọc My		x	10/12/1996	Việt Nam	125 Lô B	
85	Hua Tiểu Phụng	Hua Tiểu Phụng		x	17/10/1994	Việt Nam	89 Lô A3	
86	Huỳnh Thuận Phát	Huỳnh Thuận Phát	x		29/8/1992	Việt Nam	14 lô B	
87	Huynh Tuyet Dung	Huỳnh Tuyết Dung		x	27/10/2004	Việt Nam	261B lô H7	
88	Huỳnh Tuyết Nhã	Huỳnh Tuyết Nhã		x	20/10/2003	Việt Nam	261B lô H7	
89	Keo Hoàng Phương	Keo Hoàng Phương	x		30/3/1994	Việt Nam	33-34 Lô P	
90	Keo Na Ra	Đỗ Thanh Tâm		x	15/5/1994	Việt Nam	15 Lô H	
91	Keo Pho	Keo Phộ	x		21/9/1996	Việt Nam	23/15 Lô B	

STT	Họ và tên	Tên gọi Việt Nam	Giới tính		Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Thời gian nhập cảnh vào Việt Nam
			Nam	Nữ				
92	Keo Reth NaPha	Keo Rẹt Na Pha		x	25/9/2000	Việt Nam	23/15 LôB	
93	La Wai Kiên	La Huệ Quyên		x	24/4/1992	Việt Nam	98/35 Lô D	
94	Lâm Duy Cường	Lâm Duy Cường	x		12/9/1992	Việt Nam	176 Lô D	
95	Lam Sa Rin	Lâm Sa Rin	x		20/7/1994	Việt Nam	64B lô A	
96	Lam Sok Eng	Lâm Tuyết Anh		x	20/11/1992	Việt Nam	22B Lô D	
97	Lê Ngọc Minh	Lê Ngọc Minh	x		31/10/1993	Việt Nam	280B Lô H8	
98	Liem Kim Sòn	Lâm Kim Sòn		x	28/5/1995	Việt Nam	40 lô P	
99	Liêm Ngọc Như Ý	Liêm Ngọc Như Ý		x	07/01/2011	Việt Nam	39, 40 lô P	
100	Lim Lai Chu	Lâm Lay Châu		x	10/9/1994	Việt Nam	215 Lô E	
101	Lim Lợi Hí	Lâm Lay Hỷ	x		20/6/1997	Việt Nam	215 Lô E	
102	Lim Mỹ Sang	Lâm Mỹ Sang		x	26/12/1998	Việt Nam	22 Lô D	
103	Lim Thuần Tai	Lâm Thuận Tài	x		01/12/1994	Việt Nam	22 Lô D	
104	Lộc Hưng Hưng	Lộc Hưng Hưng	x		11/10/2005	Việt Nam	Minh Hòa, Dầu Tiếng	
105	Lọc Văn Huy	Lộc Văn Huy	x		11/4/1992	Việt Nam	18 Lô P	
106	Lọc Văn Vị	Lộc Văn Vị	x		25/6/1994	Việt Nam	18 Lô P	
107	Lu Phuc Trọng	Lu Phuc Trọng	x		02/12/1996	Việt Nam	12 Lô P	
108	Lương Nhiều Pai Phu	Lương Nhiều Pai Phu	x		13/4/1994	Việt Nam	173 Lô B	
109	Ly My Linh	Lý Mỹ Linh		x	15/9/1999	Việt Nam	9 Lô A	

STT	Họ và tên	Tên gọi Việt Nam	Giới tính		Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Thời gian nhập cảnh vào Việt Nam
			Nam	Nữ				
110	Ly Thanh Tâm	Ly Thanh Tâm		x	27/3/2001	Việt Nam	1 Lô H	
111	Ly Tram Quan	Lý Trăm Quân	x		17/11/1996	Việt Nam	9 Lô A	
112	Ma Chung Hùng	Mã Chung Hùng	x		24/9/1995	Việt Nam	21 Lô H	
113	Mã Ngọc Thanh	Mã Ngọc Thanh		x	16/8/1998	Việt Nam	21 Lô H	
114	Ngô Kim Ý	Ngô Kim Ý		x	19/7/1997	Việt Nam	134 lô B	
115	Nguyễn Thanh Hải	Nguyễn Thanh Hải	x		12/3/1999	Việt Nam	45/21 lô C	
116	Phan Jia Tian	Phan Gia Điền	x		06/5/1999	Việt Nam	29b lô P	
117	Phan Mỹ Quân	Phan Mỹ Quân		x	02/8/2006	Việt Nam	29b lô P	
118	Phan Tu Man	Phan Tú Mẫn		x	18/7/1997	Việt Nam	5 lô B	
119	Phat Tha Vy (Say Paasam An)	Tạ Tường Thảo Vy		x	22/5/1993	Việt Nam	11 lô H	
120	Phung Tu Phân	Phùng Tú Phân		x	24/02/1993	Việt Nam	90B Lô B	
121	Phung Trí Khải	Phùng Trí Khải	x		11/3/1995	Việt Nam	90B Lô B	
122	Phung Trí Diệu	Phùng Trí Diệu	x		11/6/1998	Việt Nam	90B Lô B	
123	Quách Đặng Gent Phen	Tô Ngọc Bình		x	13/8/1996	Việt Nam	278 lô E	
124	Quách Quế Chi			x	24/10/2002	Việt Nam	291 Lô H8	
125	Quang Gia Trọng		x		07/11/1994	Việt Nam	291 Lô H8	
126	Sanh Sục Mẫn	Trần Thục Mẫn		x	11/10/1999	Việt Nam	02 Lô A	
127	Sanh Suc Trinh	Trần Thục Trinh		x	23/01/1994	Việt Nam	02 Lô A	

STT	Họ và tên	Tên gọi Việt Nam	Giới tính		Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Thời gian nhập cảnh vào Việt Nam
			Nam	Nữ				
128	Sear Bội Linh	Tạ Bội Linh		x	07/11/1994	Việt Nam	161B Lô D	
129	Soun Kim Phú	Trần Kim Phú	x		26/01/2008	Việt Nam	15 Lô P	
130	Ta Quoc Khiem	Tạ Quốc Khiêm	x		13/9/1995	Việt Nam	20 Lô B	
131	Tan Bih Shan	Trần Bích San		x	23/7/1996	Việt Nam	51 lô C	
132	Tan Ping Quan	Trần Bính Quang	x		07/9/1994	Việt Nam	51 lô C	
133	Tang Chí Quang	Tăng Chí Quang	x		07/7/1992	Việt Nam	Số 2 lô B	
134	Tang Lài Quánh	Vòng Lày Quấn		x	12/9/2000	Việt Nam	152 lô B	
135	Thái Đạt Nghiệp	Thái Đạt Nghiệp	x		21/3/2001	Việt Nam	161^{E}/86/2, Lạc Long Quân, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh	
136	Thang Shi Xiang	Thang Thế Tường	x		16/5/1995	Việt Nam	19 lô P	
137	Tô Kim Sang	Tô Kim Sang	x		23/5/1993	Việt Nam	46 lô B	
138	Tram An Thắng	Tram An Thắng	x		1999	Việt Nam	01 lô A	
139	Trần Du Mỹ	Trần Du Mỹ		x	01/11/1995		F8, Q. Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh	
140	Tran Gia Hơn	Trần Gia Hơn	x		26/10/1992	Việt Nam	149 lô B	
141	Trần Kiến Lương	Trần Kiến Lương	x		26/01/2003	Việt Nam	92 lô D3	
142	Trần Mỹ Linh	Trần Mỹ Linh		x	04/02/1996	Việt Nam	97 lô C	
143	Trần Mỹ Quân	Trần Mỹ Quân		x	05/9/1998	Việt Nam	92 lô D3	

STT	Họ và tên	Tên gọi Việt Nam	Giới tính		Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Thời gian nhập cảnh vào Việt Nam
			Nam	Nữ				
144	Trần Như Lê	Trần Như Lê		x	02/01/2003	Việt Nam	51B, cư xá Lý Thường Kiệt, F7, Q10, TP. HCM	
145	Trần Như Loan	Trần Như Loan		x	11/4/2005	Việt Nam	51B, cư xá Lý Thường Kiệt, F7, Q10, TP. HCM	
146	Trần Thanh Thủy	Trần Thanh Thủy		x	22/6/1995	Việt Nam	18 Lô H	
147	Trần Thúy My	Trần Thúy My		x	03/9/1994	Việt Nam	05 lô B	
148	Trần Xuân Ngọc	Trần Xuân Ngọc		x	07/02/1998	Việt Nam	114 Lô C3	
149	Trang Tiểu Anh	Trang Tiểu Anh		x	23/7/1999	Việt Nam	138 lô A	
150	Trang Tiểu Binh	Trang Tiểu Bích		x	15/7/1993	Việt Nam	138 lô A	
151	Trang Tiểu Châu	Trang Tiểu Châu		x	28/01/1995	Việt Nam	138 lô A	
152	Truong Thoai Phuong	Truong Thoai Phuong		x	14/4/1992	Việt Nam	93/25, Lạc Long Quân, F1, quận 11, TP. HCM	
153	Try Chanh Đa	Nguyễn Thị Thúy Kiều		x	1995	Việt Nam	37 lô P	
154	Tran Tu Nhan	Trần Tử Nhân		x	09/01/1997	Việt Nam	65 lô C	
155	Tran Dung Quyen	Trần Dũng Quyền	x		06/02/1999	Việt Nam	65 lô C	
156	Trần Mỹ Vân	Tran Mỹ Vân		x	07/4/2008	Việt Nam	65 lô C	
157	Lý Thị Bích Vân	Lý Thị Bích Vân		x	11/5/2005	Việt Nam	01 lô H	
158	Lý Thị Bích Ngọc	Lý Thị Bích Ngọc		x	24/02/2008	Việt Nam	01 lô H	

STT	Họ và tên	Tên gọi Việt Nam	Giới tính		Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Thời gian nhập cảnh vào Việt Nam
			Nam	Nữ				
159	Sear Tòng Lợi	Tạ Tòng Lợi	x		2001	Việt Nam	161B Lô D	
160	Luy Vị Hùng	Luy Vị Hùng	x		08/8/1999	Việt Nam	84 lô D	
161	Lâm Chánh Hên	Lâm Chánh Hên	x		24/3/1998	Việt Nam	84 lô D	
162	Trương Cường	Trương Cường	x		06/6/1962	Campuchia	Số 70, tổ 2, ấp Cây Liễu, xã Minh Thạnh, huyện Dầu Tiếng	1975
163	Trương Nguyên	Trương Nguyên	x		09/10/1959	Campuchia	Số 70, tổ 2, ấp Cây Liễu, xã Minh Thạnh, huyện Dầu Tiếng	1975
164	Ky En Huy	Ky En Huy	x		08/02/1960	Campuchia	Số 56, lô B 979A Minh Tân, Dầu Tiếng	1975
165	Ky Chi Long	Ký Chi Long	x		01/01/1987	Việt Nam	Số 56, lô B 979A Minh Tân, Dầu Tiếng	
166	Tuót Thol	Nguyễn Thị Thoa		x	1963	Campuchia	Số 178, tổ 6 ấp Bà Phái, xã Long Nguyên, Huyện Bến Cát	